

BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025;
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**
(Trình tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII)



Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VII (theo Công văn số 470/HĐND-VP ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh); qua xem xét kết quả tổng hợp, tham mưu của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1270/TTT-P6 ngày 18/11/2025, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC); việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTNTC¹; đã kịp thời ban hành 37 văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTNTC trên địa bàn tỉnh theo

¹ cụ thể: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC về một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí; Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035...

chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC), Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương (*chi tiết các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh tại Danh mục văn bản đính kèm Báo cáo này*).

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh đã kịp thời ban hành các kế hoạch, các văn bản triển khai công tác PCTNTC năm 2025 với nội dung, giải pháp cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo theo đúng các yêu cầu, mục tiêu đề ra.

1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC

UBND tỉnh đã ban hành các Công văn: Số 784/UBND-NC ngày 30/12/2024 về việc thực hiện Thông báo kết luận Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, số 139/UBND-NC&KSTTHC ngày 19/3/2025 về việc thực hiện Thông báo kết luận Phiên họp thứ 27 Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, số 224/UBND-NC&KSTT ngày 23/4/2025 về việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, số 02/UBND-NC ngày 02/7/2025 về việc triển khai thực hiện Công văn số 208-CV/ĐU ngày 14/5/2025 của Đảng ủy Chính phủ về thực hiện kết luận Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, số 3424/UBND-NC ngày 08/9/2025 về việc triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của Tổng Bí thư về công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp, số 288/UBND-NC ngày 24/9/2025 về việc thực hiện Thông báo số 297-TB/BNCTW ngày 07/7/2025 của Ban Nội chính Trung ương, số 291/UBND-NC ngày 24/9/2025 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận Phiên họp thứ 28 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, theo đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm như: Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC; thực hiện tốt việc giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường công tác PCTNTC gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá; đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với công tác PCTNTC; xây dựng thế trận lòng dân vững chắc để thực hiện thành công cuộc đấu tranh PCTNTC; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, kịp thời xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Các cấp, các ngành thuộc tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị quyết số

168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ *ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030*, Quyết định số 2794/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh *ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*; thực hiện nghiêm Chi thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật Nhà nước*, Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC *về một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí*.

1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 20/01/2025 *về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025*, trong đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh tiến hành tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN đảm bảo kịp thời, thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền; kịp thời xử lý kết quả rà soát; việc kiểm tra, xử lý, rà soát phải tuân thủ về trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ *về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ* và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Tiếp đến, UBND tỉnh đã có Công văn số 50/UBND-NC ngày 24/01/2025 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ *ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước*; đã ban hành Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 *về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực năm 2024*, Kế hoạch số 2866/KH-UBND ngày 13/3/2025 *về việc thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị “về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*.

Thực hiện Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng* và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thanh tra tỉnh đã có Báo cáo số 149/BC-TTT ngày 30/12/2024 báo cáo Thanh tra Chính phủ *về kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN năm 2024 tại tỉnh Khánh Hòa*. Qua kiểm tra, rà soát: Chưa phát hiện quy định pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; do đó, không có kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật.

1.4. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh gắn với việc phát huy dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống của Nhân dân và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Tiếp đến, ngày 05/3/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2540/KH-UBND về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 142 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC với 22.551 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia. Việc tuyên truyền, phổ biến được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể như: Bổ sung, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC vào Tủ sách pháp luật; đăng tải, tuyên truyền các nội dung liên quan đến PCTNTC trên Trang Thông tin điện tử, mạng nội bộ của cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyên truyền thông qua Ngày Pháp luật; niêm yết văn bản công khai tại trụ sở cơ quan; sao gửi văn bản pháp luật đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị và người dân tại các địa bàn dân cư; thực hiện tuyên truyền qua đài truyền thanh, loa truyền thanh cơ sở...

1.5. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024 (*đối với số liệu từ ngày 15/12/2024*) và năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa (*ban hành kèm theo Quyết định số 3340/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 và Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh*), các cơ quan có thẩm quyền thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 07 cuộc² thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC, đã ban hành 07 kết luận thanh tra. Qua thanh tra, đã kiến nghị chuyển cơ quan điều tra đối với 01 vụ/01 đối tượng³ có dấu hiệu tội phạm.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

² Sở Khoa học và Công nghệ: 01 cuộc; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: 01 cuộc; Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 cuộc; Thanh tra tỉnh: 02 cuộc.

³ qua thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN và công tác quản lý tài chính năm 2022 - 2023 đối với Công ty TNHH Nhà nước MTV Yên sào Khánh Hòa (*theo Quyết định thanh tra số 222/QĐ-TTT ngày 17/9/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh Khánh Hòa*).

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh đã chủ động thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành (*trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và các nội dung khác theo quy định của pháp luật*). Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức, người dân, tổ chức, doanh nghiệp được biết và giám sát việc thực hiện.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 59 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁴ được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động; qua kiểm tra, chưa phát hiện vi phạm.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh đã ban hành 02 quyết định⁵ có liên quan đến chế độ, định mức, chính sách, Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 20/01/2025 về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Công văn số 716/UBND-KT ngày 17/01/2025 về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; chủ động thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 93 văn bản, ban hành mới 670 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; quản lý chặt chẽ các hoạt động chi ngân sách Nhà nước; quán triệt, thực hiện nghiêm Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 17 cuộc kiểm tra, thanh tra⁶ việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, qua đó, đã phát hiện vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại 03 đơn vị thuộc tỉnh Ninh Thuận (*trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính*) và thu hồi số tiền sai phạm vào ngân sách Nhà nước⁷.

⁴ UBND thị xã Ninh Hòa: 01 đơn vị; Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 đơn vị; Sở Khoa học và Công nghệ: 01 đơn vị; Sở Tài chính: 01 đơn vị; Thanh tra tỉnh: 09 đơn vị; Trường Đại học Khánh Hòa: 03 đơn vị; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang: 09 đơn vị; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Khánh Hòa: 06 đơn vị; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Thuận: 06 đơn vị; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa: 07 đơn vị; Ban Quản lý vườn Quốc gia Núi chúa: 01 đơn vị; Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh: 03 đơn vị; Sở Công Thương: 01 đơn vị; Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 đơn vị.

⁵ - Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh về việc quy định về mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

⁶ Thanh tra tỉnh (tỉnh Khánh Hòa cũ): 03 cuộc; Sở Khoa học và Công nghệ (tỉnh Khánh Hòa cũ): 01 cuộc; Trường Đại học Khánh Hòa: 01 cuộc; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Khánh Hòa: 04 cuộc; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Thuận: 02 cuộc; Văn phòng UBND tỉnh (tỉnh Khánh Hòa cũ): 01 cuộc; Sở Tài chính (tỉnh Ninh Thuận cũ): 05 cuộc.

⁷ - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: 137,611 triệu đồng; Trường THPT Nguyễn Trãi: 170,214 triệu đồng; Trung tâm Y tế huyện Ninh Phước: 183,502 triệu đồng.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 398/UBND-TH ngày 10/01/2025 và Công văn số 60/UBND-TH ngày 04/7/2025 yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 20/01/2025 về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025; Công văn số 6307/UBND-TH ngày 26/5/2025 về việc triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 14/5/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng cường lãnh đạo khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, không dám làm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 28/8/2025 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (sau sắp xếp)...

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn đối với 65 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁸. Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử lý 02 trường hợp vi phạm các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn xảy ra tại UBND thành phố Cam Ranh⁹.

- Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ: 03 người (bà Ngô Thùy Ngân - Phó Trưởng Phòng KHTC, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Thuận (cũ); ông Nguyễn Ngọc Quân - Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Trãi; bà Trần Thị Lệ - phụ trách kế toán Trường THPT Nguyễn Trãi).

⁸ - Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 đơn vị; Sở Khoa học và Công nghệ: 01 đơn vị; Sở Xây dựng: 02 đơn vị; Thanh tra tỉnh Khánh Hòa: 09 đơn vị; Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ): 12 đơn vị; Sở Tài chính: 06 đơn vị; Sở Tư pháp: 01 đơn vị; Trường Đại học Khánh Hòa: 02 đơn vị; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Khánh Hòa: 06 đơn vị; UBND xã Vạn Ninh: 05 đơn vị; UBND phường Ba Ngòi: 01 đơn vị; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa: 07 đơn vị; Ban Quản lý vườn Quốc gia Núi chúa: 01 đơn vị; Sở Công Thương: 01 đơn vị; Sở Nông nghiệp và Môi trường: 08 đơn vị.

⁹ - Bà Mang Thị Thủy Chung, công chức Văn phòng - Thống kê xã Cam Thịnh Tây, thành phố Cam Ranh đã có hành vi vi phạm các quy định tại: Khoản 4 Điều 8 Luật Cán bộ, công chức năm 2008; các khoản: 5, 6 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Ngày 04/12/2024, Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh đã ban hành Quyết định số 8443/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức "Khiển trách" đối với bà Mang Thị Thủy Chung.

- Ông Bo Văn Đào, công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Cam Thịnh Tây, thành phố Cam Ranh đã có hành vi vi phạm các quy định tại: Khoản 4 Điều 8 Luật Cán bộ, công chức năm 2008; các khoản: 5,

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong giai đoạn thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp theo chủ trương của Trung ương, việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo nguyên tắc, trình tự, thủ tục và phù hợp với tình hình thực tiễn.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Mục 4 Chương II Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi đối với 112 trường hợp¹⁰ thuộc Danh mục vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Thực hiện cải cách hành chính (CCHC)

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu chuyên môn và tổ chức các cuộc họp xử lý các công việc thường xuyên của Lãnh đạo UBND tỉnh, Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 29/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả tham mưu xử lý công việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Chương trình CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030

⁶ Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Ngày 04/12/2024, Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh đã ban hành Quyết định số 8451/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức “Kiến trách” đối với ông Bo Văn Đào.

¹⁰ UBND huyện Cam Lâm: 23 trường hợp; Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 trường hợp; Sở Nông nghiệp và Môi trường: 04 trường hợp; Sở Tài chính: 01 trường hợp; Thanh tra tỉnh: 02 trường hợp; Ban Quản lý Dự án phát triển tỉnh: 14 trường hợp; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang: 03 trường hợp; Trường Đại học Khánh Hòa: 10 trường hợp; Công ty Lâm sản Khánh Hòa: 13 trường hợp; Công ty Lâm nghiệp Ninh Sơn: 15 trường hợp; xã Khánh Sơn: 01 trường hợp; Sở Công Thương: 02 trường hợp; Công ty Lâm nghiệp Tân Tiến Bắc Ái: 03 trường hợp; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Khánh Hòa: 03 trường hợp; Công ty Thủy lợi Khánh Hòa: 01 trường hợp; Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh: 04 trường hợp; Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông: 7 trường hợp; Ban Quản lý Núi Chúa Phước Bình: 04 trường hợp.

(ban hành kèm theo Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh).

Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, cụ thể như: Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 ban hành Kế hoạch công tác CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2025, Công văn số 596/UBND-KSTT ngày 15/01/2025 về việc tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng công tác CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo, Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

Ngày 07/5/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 5399/KH-UBND về việc cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2025, theo đó, xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cải thiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của tỉnh trong năm 2025 và những năm tiếp theo; tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất, góp phần hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính và chuyển đổi số năm 2025 của tỉnh.

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Vị trí việc làm và Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) nêu tại Công văn số 7680-CV/VPTU ngày 03/4/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3834/UBND-TH ngày 04/4/2025 về triển khai thực hiện Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (khối Chính quyền), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (khối Chính quyền) triển khai áp dụng đồng loạt Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) kể từ ngày 01/4/2025; chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc trên phần mềm KPI; quản lý, thống kê giờ làm việc và đánh giá chất lượng sản phẩm công việc đảm bảo trung thực, chặt chẽ, khách quan, trung thực, đúng với thực tế.

Thực hiện các chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành các văn bản và tổ chức thực hiện công tác CCHC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể; số lượng thủ tục hành chính (TTHC) công được áp dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh là 2.124 TTHC.

b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025”, Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch số 3060/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 -

2030” trên địa bàn tỉnh năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025, Công văn số 605/UBND-KT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt”; tiếp tục thực hiện số hóa, quản lý hồ sơ, tài liệu trên phần mềm Hệ thống quản lý văn bản E-Office; tiếp tục thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia và duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, trực tuyến hóa đối với công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp...

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã triển khai 02 cuộc kiểm tra¹¹ việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; qua kiểm tra, chưa phát hiện sai phạm.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn

a) Kết quả công tác kiểm soát TSTN năm 2024

Thực hiện quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và Công văn số 13171/UBND-NC ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát TSTN năm 2024 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai TSTN đã triển khai công tác kê khai, công khai TSTN năm 2024, nộp bản kê khai TSTN và báo cáo kết quả công tác kê khai TSTN năm 2024 theo quy định.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao là cơ quan kiểm soát TSTN, Thanh tra tỉnh đã tổ chức tiếp nhận bản kê khai TSTN năm 2024 của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương, với kết quả như sau: Tổng số người có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2024: 5.686 người, trong đó, tỉnh Khánh Hòa (cũ): 2.914 người, tỉnh Ninh Thuận (cũ): 2.772 người; tổng số người đã thực hiện kê khai TSTN: 5.686 người (đạt 100%).

b) Việc triển khai công tác kiểm soát TSTN năm 2025

Ngày 27/11/2025, UBND tỉnh đã có Công văn số 7886/UBND-NC về việc triển khai công tác kiểm soát TSTN năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện văn bản chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai TSTN đang tổ chức triển khai công tác kê khai TSTN năm 2025 theo quy định.

c) Việc xác minh TSTN năm 2025

Thực hiện Công văn số 2488/TTCP-C.IV ngày 29/11/2024 của Thanh tra Chính phủ về định hướng xây dựng Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025, Quyết định số

¹¹ Sở Khoa học và Công nghệ: 01 cuộc; Sở Tư pháp: 01 cuộc.

38/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về việc phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025, Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025, theo đó, đã tiến hành xác minh TSTN đối với 90 người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm công tác tại 18 cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh, trong đó: 70 người/11 cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa (cũ); 20 người/07 cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh Ninh Thuận (cũ). Qua kết quả xác minh, có 06/90 trường hợp (thuộc tỉnh Khánh Hòa cũ) bị xử lý trách nhiệm theo quy định tại Điều 51 Luật PCTN năm 2018.

Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch số 1572/KH-TTCTP ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập, UBND tỉnh đã có Công văn số 2878/UBND-NC ngày 28/8/2025 giao Thanh tra tỉnh chủ trì triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, thực hiện việc quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát TSTN và các nội dung khác có liên quan đảm bảo đúng quy định; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện Đề án và bố trí nguồn lực thực hiện Đề án theo đúng quy định ngay sau khi Đề án được Thanh tra Chính phủ triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Chưa phát hiện trường hợp vi phạm xảy ra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Ngày 11/12/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 3200/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, triển khai thực hiện một số nội dung liên quan để chuẩn bị cho công tác sắp xếp tổ chức bộ máy ngành Thanh tra, UBND tỉnh đã có Công văn số 3242/UBND-NC&KSTT ngày 21/3/2025 yêu cầu Giám đốc các Sở và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tạm dừng triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND nêu trên nhưng chưa công bố quyết định thanh tra cho đến khi có chỉ đạo mới (trừ các cuộc thanh tra do Thanh tra tỉnh thực hiện).

Sau khi hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, ngành Thanh tra tiếp tục triển khai thực hiện công tác thanh tra theo quy định. Trong kỳ báo cáo, toàn ngành Thanh tra tỉnh đã triển khai 70 cuộc thanh tra (gồm: 29 cuộc từ kỳ trước chuyển sang và 41 cuộc triển khai trong kỳ), trong đó: 52 cuộc theo kế hoạch và 18 cuộc đột xuất; đã ban hành 55 kết luận thanh tra tại 92 đơn vị.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tỉnh Khánh Hòa tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội. Thông qua Hệ thống này, các phản ánh, báo cáo của người dân và doanh nghiệp về hành vi tham nhũng, tiêu cực (nếu có) sẽ được tiếp nhận nhanh chóng và kịp thời xử lý, giải quyết; qua đó, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI).

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức (ban hành kèm theo Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh).

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp cung cấp thông tin qua đường dây nóng và hộp thư điện tử về thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, gây phiền hà, những nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp nhận và giải quyết công việc.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng

a) Công tác điều tra

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra 16 vụ/34 bị can; đề nghị truy tố trước pháp luật 13 vụ/23 bị can, đang tiếp tục điều tra 03 vụ/11 bị can.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02/PCTN đính kèm Báo cáo này)

b) Công tác truy tố

Cơ quan Viện kiểm sát đã thụ lý 12 vụ/27 bị can, trong đó: Truy tố 11 vụ/26 bị can¹², đang xem xét giải quyết 01 vụ/ 01 bị can (vụ án Phan Thị Hoài Nhung lợi dụng

¹² - Vụ án Nguyễn Thị Hồng Sâm cùng đồng phạm can tội “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại Điều 222 và “Nhận hối lộ” quy định tại Điều 354 Bộ luật Hình sự (BLHS), xảy ra tại Ban Quản lý dịch vụ công ích thành phố Nha Trang (gồm 06 bị can, trong đó có 02 bị can Nguyễn Thị Hồng Sâm, Nguyễn Văn Cường theo quy định tại Điều 354 BLHS).

- Vụ án Mai Trần Chính, Kiều Tiến Dũng, Trần Quang Hưng về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại Điều 360 BLHS (trong vụ án Nguyễn Văn Thanh và đồng phạm về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341 BLHS).

- Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tín.

- Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà và đồng phạm về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Sacombank chi nhánh thành phố Cam Ranh, .

- Vụ án Trần Lợi Hoàng về tội “Tham ô tài sản” quy định tại khoản 4 Điều 353 BLHS, xảy ra tại Cửa hàng kinh doanh số 21 (Hoàng Hà Mobile, 69 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang).

- Vụ án “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại Điều 360 BLHS, xảy ra khi thực hiện thu hồi đất tại Dự án Hồ Núi một (huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận cũ).

- Vụ án Trần Đình Toàn về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Trường THPT Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (cũ).

- Vụ án “Vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản” và “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại Điều 128 và Điều 360 BLHS, xảy ra tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận (cũ).

- Vụ án Nguyễn Ngọc Thắm về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Công ty Cao Vỡ.

- Vụ án Lê Văn Chính về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Công ty Giang Đình.

- Vụ án Tô Công Thuận về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 BLHS, xảy ra tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh - chi nhánh tỉnh Ninh Thuận, .

chức vụ, quyền hạn là Giám đốc điều hành kiêm Kế toán trưởng Khách sạn Bạch Việt (Bavico) Nha Trang để chiếm đoạt tiền của Công ty Bạch Việt).

c) Công tác xét xử

Cơ quan Tòa án đã thụ lý sơ thẩm 16 vụ/34 bị cáo, trong đó: Đã xét xử 13 vụ/23 bị cáo, đang xem xét giải quyết 03 vụ/11 bị cáo, cụ thể:

- Tòa án nhân dân khu vực thuộc tỉnh: Đã thụ lý 11 vụ/23 bị cáo, xét xử 09 vụ/17 bị cáo¹³, đang xem xét giải quyết 02 vụ/06 bị cáo¹⁴.

- Tòa án nhân dân tỉnh: Đã thụ lý 05 vụ/11 bị cáo, xét xử 04 vụ/06 bị cáo¹⁵, đang xem xét giải quyết 01 vụ/05 bị cáo¹⁶.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản thu giữ, thu hồi qua điều tra, khởi tố: 9.706 triệu đồng.
- Tổng số tiền, tài sản thu hồi qua thi hành án tư pháp (tỉnh Khánh Hòa cũ): 372.014,183 triệu đồng.
- Tổng số tiền, tài sản thu hồi qua thi hành án tư pháp (tỉnh Ninh Thuận cũ): 447,35 triệu đồng.

¹³ - Vụ án Nguyễn Xuân Hiếu về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại các điểm: c, d khoản 2 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 1 đã tuyên phạt bị cáo 04 năm tù.

- Vụ án Võ Minh Đạt về tội “Giả mạo trong công tác” theo quy định tại điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 359 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 1 đã tuyên phạt bị cáo 05 năm tù.

- Vụ án Trần Tuấn Hùng về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại các khoản: 1, 6 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 3 đã tuyên phạt bị cáo 02 năm tù.

- Vụ án Mai Thanh Hiếu về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 2 đã tuyên phạt bị cáo 03 năm tù.

- Vụ án Nguyễn Ngọc Thắm về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 5 đã tuyên phạt bị cáo 03 năm tù.

- Vụ án Lê Văn Giáp về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 1 đã tuyên phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù.

- Vụ án Nguyễn Ngọc Minh về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân khu vực 1 đã tuyên phạt bị cáo 07 năm tù.

- Vụ án Trần Thanh Tùng, Trịnh Thanh Bình về tội “Lạm dụng quyền trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại UBND phường Ninh Hải: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Tùng 04 năm tù, bị cáo Trịnh Thanh Bình 03 năm tù; bị cáo Hồ Nhật Trung về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” bị tuyên phạt 01 năm tù; bị cáo Trần Hải về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” bị tuyên phạt 09 tháng tù.

- Vụ án Nguyễn Thanh Nam, Trần Công Danh về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” quy định tại khoản 3 Điều 356 Bộ luật Hình sự năm 2015, xảy ra tại UBND xã Vạn Thạnh: Tòa án nhân dân khu vực 4 đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nam 08 năm tù, bị cáo Trần Công Danh 06 năm 06 tháng tù; bị cáo Lê Hoàng Vương 04 năm tù, bị cáo Lâm Tuấn Anh 04 năm tù, bị cáo Võ Thành Sơn 04 năm tù về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”; bị cáo Nguyễn Quốc Duy 03 năm tù cho hưởng án treo về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

¹⁴ - Vụ án Nguyễn Tấn Trung cùng 04 đồng phạm về tội “Vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản” và “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại Điều 128 và Điều 360 BLHS.

- Vụ án Trần Đình Toàn về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 353 BLHS.

¹⁵ - Vụ án Nguyễn Hoàng Phương về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo 17 năm tù.

- Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 BLHS: Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo 15 năm tù.

- Vụ án Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu, Nguyễn Thị Nhung về tội “Nhận hối lộ” quy định tại khoản 2, Điều 354 BLHS, xảy ra tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Sân bay quốc tế Cam Ranh: Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu 02 năm tù, bị cáo Nguyễn Thị Nhung 01 năm tù.

- Vụ án Trầm Lợi Hoàng về tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm a, khoản 4 và khoản 6 Điều 353 BLHS, xảy ra tại Công ty CP Xây dựng và Đầu tư thương mại Hoàng Hà, tỉnh Khánh Hòa (cũ): Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo 18 năm tù.

¹⁶ Vụ án Võ Việt Luân, Nguyễn Thị Thanh Hà, Ngô Thị Hồng Nhạn, Nguyễn Trà My, Ngô Nữ Hồng Hải về tội “Tham ô tài sản” xảy ra tại Phòng giao dịch Cam Ranh trực thuộc Ngân hàng Sacombank - chi nhánh Khánh Hòa (cũ).

3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

3.8. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh vụ việc tham nhũng trong ngành Thanh tra.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Việc thực hiện công tác PCTNTC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định tại Chương VI Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng* là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*), theo đó, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chú trọng thực hiện các nội dung sau: Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng và thực hiện Luật PCTN trong hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc thù trong tổ chức và hoạt động; xây dựng quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích trong tổ chức, hoạt động của đơn vị; trách nhiệm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách...; đồng thời, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC và đạo đức liêm chính trong doanh nghiệp, hiệp hội...

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC

5.1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế số 3405/QCPH-UBND-UBMTTQVN ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc phối hợp trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, theo đó: Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; trao đổi thông tin, thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức Nhà nước trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCTN; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân về công tác PCTN theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Việc phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; xem xét, xử lý kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận chuyển đến có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý; phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTNTC theo quy định của pháp luật.

5.2. Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, đã luôn chủ động, tích cực tuyên truyền, phổ biến cho các đoàn viên, hội viên, người dân trong tỉnh về các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; kịp thời phát hiện, đấu tranh với các biểu hiện, hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; phê phán những hành vi vu khống, tố cáo sai sự thật; kịp thời động viên, cổ vũ các tấm gương tham gia tích cực vào công tác PCTNTC; công khai kết quả công tác PCTNTC và việc phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Bên cạnh đó, cơ quan báo chí của tỉnh đã tích cực đưa tin về những thành tích tỉnh Khánh Hòa đạt được trong công tác PCTNTC. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với công tác PCTNTC; góp phần làm trong sạch bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5.3. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

- Tổng số đơn thư tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

- Tổng số người có yêu cầu được bảo vệ: Không có.

- Số người được cơ quan chức năng áp dụng biện pháp bảo vệ: Không có.

- Số người tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bị trả thù, trù dập; các hình thức trả thù, trù dập thường gặp; kết quả xử lý, hình thức xử lý hành vi trả thù, trù dập: Không có.

- Số người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền bị xử lý do buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không làm hết thẩm quyền để xảy ra tình trạng người tố cáo, phản ánh, tố giác bị trả thù, trù dập: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

Các vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện, xử lý trong kỳ báo cáo chủ yếu về tội "*Tham ô tài sản*", "*Nhận hối lộ*"; "*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ*", "*Lạm quyền trong khi thi hành công vụ*", hành vi tham nhũng ngày càng đa dạng, tinh vi, phức tạp. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng của tỉnh đã tăng cường, thường xuyên tiến hành công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra; đẩy nhanh tiến độ điều

tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; qua đó, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm.

Trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh PCTNTC trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng và các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm mà dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Trong kỳ báo cáo, thực hiện chủ trương của Trung ương, UBND tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, UBND tỉnh tiếp tục chú trọng, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về PCTNTC; tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh Khánh Hòa, nhất là: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTNTC; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC; việc rà soát, bổ sung, xây dựng thể chế, cải cách hành chính được coi trọng; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tiêu cực, tham nhũng; công tác phòng ngừa được phát huy, gắn với việc thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường dân chủ ở cơ sở.

Mặc dù quá trình sắp xếp, sáp nhập các cơ quan, đơn vị đã có ảnh hưởng đến tổ chức bộ máy, nhưng không làm gián đoạn hay ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị sau khi sáp nhập vẫn tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp PCTN, bảo đảm tính liên tục, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

Nhìn chung, công tác PCTNTC của tỉnh đảm bảo hiệu quả; qua đó, nhận thức và hành động của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác PCTNTC đã có nhiều chuyển biến tích cực; từng bước ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTNTC kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Công tác PCTNTC đã được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất và kịp thời; cho nên, hiệu quả công

tác PCTNTC đã được nâng lên rõ rệt, các mục tiêu của công tác PCTNTC đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các mặt so với cùng kỳ năm trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTNTC

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã hoàn thành tốt các mục tiêu của công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

4.1. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Khối lượng công việc ngày càng tăng, đòi hỏi chuyên môn cao hơn so với trước đây; trong khi nguồn nhân lực còn hạn chế so với yêu cầu công việc trong tình hình mới, do đó, một số đơn vị, địa phương chưa tập trung, đẩy mạnh việc thực hiện công tác PCTNTC.

- Lực lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác PCTNTC tại các cơ quan, đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; cho nên còn gặp khó khăn trong việc phát hiện và xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Việc thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được chú trọng, nhưng vẫn còn tình trạng vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; vi phạm quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC chủ yếu được thực hiện trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, hướng đến đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; do đó, chưa thu hút được sự quan tâm rộng rãi của Nhân dân, chưa phát huy hết vai trò của các đoàn thể và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNTC đều là kiêm nhiệm, chưa đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ; trong khi yêu cầu nhiệm vụ của công tác PCTNTC ngày càng cao và khối lượng công việc nhiều, dẫn đến việc thực hiện công tác PCTNTC tại một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự chuyên sâu và chất lượng.

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ chưa đạt hiệu quả cao.

- Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các cuộc họp nội bộ tại cơ quan, đơn vị, gửi văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản E-Office..., cho nên, chưa thật sự tiếp cận sâu rộng đến Nhân dân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Trong năm 2026, bước vào giai đoạn mới, công tác PCTNTC cũng đặt ra yêu cầu mới, đòi hỏi các cấp, các ngành tiếp tục quyết liệt thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, bảo đảm vừa PCTNTC, vừa tăng trưởng kinh tế 02 con số. Để thực hiện được yêu cầu, mục tiêu này, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp PCTNTC theo các Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTNTC đảm bảo chất lượng, hiệu quả; chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác gắn với việc “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là: Chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện công khai, minh bạch, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức; xác minh tài sản, thu nhập; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; thực hiện đồng bộ công tác chuyển đổi số, hệ thống đầy đủ thông tin về quản lý hành chính về ngành, lĩnh vực trên Cơ sở dữ liệu quốc gia (*đất đai; tài sản phải đăng ký; bản kê khai tài sản, thu nhập...*).

3. Phát huy, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, tính tự giác, tự nguyện, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, sự giám sát của Nhân dân trong công tác PCTNTC; tăng cường công tác quản lý, kiểm soát, kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*nhất là tại cấp xã, các vị trí công việc có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp*); kịp thời ngăn ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm, khắc phục triệt để tư tưởng trông chờ, ỷ lại, đùn đẩy, né tránh trong thực thi công vụ.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, thông tin phản ánh về các hành vi tham nhũng, tiêu cực; chú trọng thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo, người phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan: Thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra trong quá trình vận hành bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, không dám làm và những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả các quy định về kiểm soát quyền lực và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.


7. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; giám sát, thu thập, nắm bắt thông tin phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

8. Đẩy mạnh ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu nhằm công khai, minh bạch các hoạt động, cảnh báo sớm, ngăn chặn kịp thời vi phạm; tạo điều kiện cho người dân giám sát và phản ánh các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

9. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị cho các sở, ban, ngành, địa phương thuộc tỉnh và cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập.

10. Bám sát các mốc thời gian, mục tiêu theo kế hoạch đề ra, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, nhất là bảo đảm công tác PCTNTC được thực hiện xuyên suốt, hiệu quả, góp phần tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an ninh trên địa bàn tỉnh.


Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Đính kèm: )

- Danh mục các văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTNTC;

- Các Phụ lục: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh (35 bản);
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HGD, NgM. 

CHỦ TỊCH



Trần Phong

Danh mục ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC
(Kèm theo Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 04/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Công văn số 398/UBND-TH ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc khắc phục những hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024;
2. Công văn số 605/UBND-KT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt;
3. Công văn số 716/UBND-KT ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;
4. Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh;
5. Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
6. Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
7. Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025;
8. Công văn số 50/UBND-NC ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước;
9. Công văn số 1482/UBND-NC ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót qua kết quả kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2024;
10. Công văn số 2437/UBND-NC ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh;

11. Kế hoạch số 2540/KH-UBND ngày 05/3/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

12. Công văn số 4409/UBND-NC&KSTT ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc triển khai thực hiện Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

13. Công văn số 224/UBND-NC&KSTT ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

14. Công văn số 6307/UBND-TH ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc triển khai Chỉ thị của Tỉnh ủy về khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, không dám làm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

15. Kế hoạch số 6110/KH-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024;

16. Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 của Thanh tra tỉnh;

17. Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về việc thành lập Tổ đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024;

18. Văn bản số 203/UBND-TCD ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về khắc phục tồn tại, hạn chế một số tiêu chí thành phần tại kết quả đánh giá công tác PCTN tỉnh năm 2023;

19. Triển khai ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh Ninh Thuận (cũ) tại Thông báo số 31-TB/BCĐ ngày 30/12/2024;

20. Triển khai thực hiện Văn bản số 115-CV/BCĐ ngày 24/12/2024 của Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh Ninh Thuận (cũ);

21. Triển khai Thông báo số 807-TB/TU ngày 06/01/2025 kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết công tác nội chính, PCTNTC và cải cách tư pháp năm 2024 tỉnh Ninh Thuận (cũ);

22. Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

23. Kế hoạch số 609/KH-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

24. Văn bản số 49/UBND-TCD ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 807/TB/TU và Báo cáo số 544-BC/TU ngày 06/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

25. Văn bản số 745/UBND-TCD ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về triển khai Quyết định số 29/QĐ-TTCT ngày 13/02/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ và phân công nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024;

26. Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật Nhà nước;

27. Kế hoạch số 1024/KH-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về tự kiểm tra, thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 theo Công văn số 73-CV/BCĐ ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh;

28. Văn bản số 131/UBND-TCD ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về triển khai, thực hiện Thông báo số 56-TB/BCĐTW ngày 15/01/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC;

29. Văn bản số 2174/UBND-TCD ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) về quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 105-KL/TW ngày 01/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản;

30. Công văn số 7309/UBND-NC&KSTT ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về thực hiện Kết luận 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập;

31. Công văn số 7599/UBND-KT ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về việc triển khai hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác phòng, chống lãng phí;

32. Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) ban hành Chương trình thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

33. Công văn số 8195/UBND-NC&KSTT ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ) về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

34. Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 28/7/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

35. Công văn số 1647/UBND-NC ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện nghiêm quy định, chế độ báo cáo về công tác PCTNLPTC.

36. Công văn số 2878/UBND-NC ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 1572/KH-TTCT ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập;

37. Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (sau sáp nhập)./



TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025

(Kèm theo Báo cáo số: 217/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	764
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	15
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC			
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	142
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	22.551
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	5
THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC			
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	7
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	7
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	7
<i>Kiến nghị xử lý hành chính</i>			0
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
<i>Kiến nghị xử lý hình sự</i>			0
12	+ Số vụ	vụ	1
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	1
PHÒNG NGŨA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>			0
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	59
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>			
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	670
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	93
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	17
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	3
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	491,326
<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>			
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	65
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn			
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	69
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	112
Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt			
33	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	2.124
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	2
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn			
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	5.686
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	90
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	18
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	6
43.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	6
43.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	16
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	34
Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán			
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng			
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0

59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo			
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)			
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
Qua điều tra tội phạm			
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố (<i>Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN</i>)	Vụ	16
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố (<i>Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN</i>)	Người	34
Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM NHŨNG			
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
75	1. Vụ Nguyễn Hoàng Phương "Tham ô tài sản" 2. Vụ Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu và Nguyễn Thị Nhung "Nhận hối lộ" 3. Vụ Nguyễn Thị Thanh Hà "Tham ô tài sản" 4. Vụ Nguyễn Xuân Hiếu "Tham ô tài sản" 5. Vụ Võ Minh Đạt "Giả mạo trong công tác" 6. Vụ Mai Thanh Hiếu "Tham ô tài sản" 7. Vụ Trần Tấn Hùng "Tham ô tài sản" 8. Vụ Nguyễn Ngọc Thắm "Tham ô tài sản" 9. Vụ Lê Văn Giáp "Tham ô tài sản". 10. Vụ Nguyễn Ngọc Minh "Tham ô tài sản" 11. Vụ Trần Thanh Tùng và đồng phạm tội "Lạm dụng quyền trong khi thi hành công vụ" 12. Vụ Trầm Lợi Hoàng "Tham ô tài sản" 13. Vụ Nguyễn Thanh Nam và đồng phạm.	Vụ	13
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Bị cáo	17
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng:</i> 1. Nguyễn Thị Nhung 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Nhận hối lộ"	Bị cáo	1

76.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng: 1. Trần Tuấn Hùng 02 (hai) năm tù về tội "Tham ô tài sản". 2. Mai Thanh Hiếu 02 (hai) năm tù về tội "Tham ô tài sản". 3. Lê Quang Dũng 02 (hai) năm tù về tội "Nhận hối lộ" 4. Trịnh Trung Hiếu 02 (hai) năm tù về tội "Nhận hối lộ" 5. Nguyễn Ngọc Thắm 03 (ba) năm tù về tội "Tham ô tài sản" 6. Trịnh Thanh Bình 03 (ba) năm tù về tội "Lạm quyền trong khi thi hành công vụ"	Bị cáo	6
76.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng: 1. Nguyễn Xuân Hiếu 04 (bốn) năm tù về tội "Tham ô tài sản" 2. Võ Minh Đạt 05 (năm) năm tù về tội "Giả mạo trong công tác" 3. Lê Văn Giáp 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tham ô tài sản" 4. Nguyễn Ngọc Minh 07 (bảy) năm tù về tội "Tham ô tài sản" 5. Trần Thanh Tùng 04 (bốn) năm tù về tội "Lạm quyền trong khi thi hành công vụ" 6. Nguyễn Thanh Nam 08 (tám) năm tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" 7. Trần Công Danh 06 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ"	Bị cáo	7
76.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng: 1. Nguyễn Hoàng Phương 17 (Mười bảy) năm tù về tội "Tham ô tài sản" 2. Nguyễn Thị Thanh Hà 15 (Mười bảy) năm tù về tội "Tham ô tài sản" 3. Trần Lợi Hoàng 18 năm tù (Mười tám) năm tù về tội "Tham ô tài sản" □	Bị cáo	3
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	372.014,183
83.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
83.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	372.014,183
84	Đất đai	m ²	0
84.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
84.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m ²	0
PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)			
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC			
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0

96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

ph

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÙNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025
(Kèm theo Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Vụ Nguyễn Hoàng Phương "Tham ô tài sản"	Công ty Vi-Na-King chi nhánh Khánh Hòa	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa - Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Nguyễn Hoàng Phương là Phó Giám đốc Công ty Vi-Na-King chi nhánh Khánh Hòa, khi nhận tiền thanh toán công nợ nhưng chỉ nộp một phần số tiền đã nhận vào Công ty, số tiền còn lại 798.000.000 đồng Phương chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân.	Thụ lý ngày 28/3/2025
2	Vụ Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu và Nguyễn Thị Nhung "Nhận hối lộ"	Cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa - Bản án số 63/2025/HS-ST ngày 30/6/2025	Các bị can Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu nguyên là cán bộ Công an cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và Nguyễn Thị Nhung, nguyên là công chức Chi cục Hải Quan cửa khẩu Sân bay quốc tế Cam Ranh. Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu đã hướng dẫn và can thiệp, giúp Nguyễn Thị Lan Anh và đồng phạm thực hiện việc vận chuyển trái phép hàng hóa nhập cảnh qua Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh vào các ngày 25/5/2023 và ngày 03/6/2023 để nhận hối lộ với tổng số tiền 92.000.000 đồng. Nguyễn Thị Nhung đã không thực hiện đúng quy trình thủ tục hải quan và giám sát hải quan, giúp sức cho Trịnh Trung Hiếu và Lê Quang Dũng nhận hối lộ số tiền 60.000.000 đồng để tạo điều kiện cho Nguyễn Thị Lan Anh và đồng phạm vận chuyển trái phép hàng hóa là thuốc tân dược từ Ấn Độ về Việt Nam nhập cảnh qua cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh vào ngày 03/6/2023	Thụ lý ngày 28/3/2025
3	Nguyễn Thị Thanh Hà "Tham ô tài sản"	Công ty Mãi Tín (địa chỉ: 17 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa)	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa - Bản án số 65/2025/HS-ST ngày 30/6/2025	Từ tháng 4 năm 2021 đến tháng 8 năm 2023, tại Công ty Mãi Tín (địa chỉ: 17 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa), bị can Nguyễn Thị Thanh Hà là nhân viên được giao nhiệm vụ thống kê - tổng hợp của Công ty Mãi Tín đã lợi dụng nhiệm vụ được giao lập khống các giấy xuất kho phụ phẩm để chiếm đoạt tổng số tiền 1.039.611.000 đồng của Công ty Mãi Tín	Thụ lý ngày 01/4/2025
4	Trầm Lợi Hoàng Tham ô tài sản	Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư thương mại Hoàng Hà (Hoàng Hà Mobile) số 28A đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Trầm Lợi Hoàng được bổ nhiệm chức vụ quản lý cửa hàng, với chức danh "Cửa hàng trưởng", được giao toàn quyền quản lý, kiểm soát	Thụ lý ngày 21/5/2025
5	Vụ án Võ Việt Luân và 04 đồng phạm	Phòng giao dịch Cam Ranh trực thuộc Ngân hàng Sacombank chi nhánh Khánh Hòa	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Các bị can đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao, thông đồng, cấu kết lập hồ sơ khống, chứng từ để chiếm đoạt số tiền 17.309.153.187 đồng của Ngân hàng Sacombank. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị can Võ Việt Luân, Nguyễn Thị Thanh Hà, Ngô Thị Hồng Nhạn, Nguyễn Trà My, Ngô Nữ Hồng Hải về tội "Tham ô tài sản" được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự.	Thụ lý ngày 26/8/2025 Chưa XX
6	Nguyễn Xuân Hiếu "Tham ô tài sản" □	Công ty Kim Môn	TAND khu vực 1 - Khánh Hòa Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2025/HS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang	Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2018 đến đầu năm 2019 là nhân viên bán hàng và thu tiền khách hàng tại Cửa hàng 62 Lê Hồng Phong, Phước Hải, Nha Trang thuộc Công ty Kim Môn đã nhiều lần lợi dụng quyền hạn nhiệm vụ được giao thu tiền của khách hàng nhưng không nộp vào Công ty mà chiếm đoạt của Công ty Kim Môn số tiền 299.618.902 đồng.	Thụ lý ngày 06/12/2024 (xét xử lại do cấp phúc thẩm hủy)

7	Võ Minh Đạt "Giả mạo trong công tác"	Ủy ban nhân dân phường Phương Sài	TAND khu vực 1 -Khánh Hòa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.	Ngày 03/01/2020, Ủy ban nhân dân phường Phương Sài có Quyết định phân công số 02/QĐ-UBND phân công Võ Minh Đạt đảm nhận chức danh người hoạt động không chuyên trách thực hiện công việc tiếp nhận trả kết quả kiểm tra người làm công tác ở Nhà văn hóa - công tác ở Đài truyền thanh. Ngày 30/08/2023, sau khi được bà Trần Thị Lương nhờ giúp làm giấy trích lục khai tử ông Dương Đức Nhượng và bà Nguyễn Thị Thái, Võ Minh Đạt đã lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện việc nhập thông tin ông Nhượng, bà Thái vào biểu mẫu trích lục khai tử trên máy tính để bàn tại nơi làm việc, sau đó tự mình ký giả chữ ký của bà Trần Thị Thu – hiện đang là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phương Sài vào mục Người ký trích lục và lợi dụng sơ hở của người quản lý dấu rồi dùng dấu tròn của Ủy ban nhân dân phường Phương Sài đóng lên 07 giấy trích lục khai tử nói trên và được ông Đinh Quang Tuấn đưa số tiền 15.000.000 đồng. Sau khi sự việc bị phát hiện, ngày 06/01/2024, Đạt đã liên hệ và trả lại số tiền trên cho bà Trần Thị Lương. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, Hội đồng xét xử đã xử phạt bị cáo Võ Minh Đạt 05 (năm) năm tù về tội "Giả mạo trong công tác" quy định tại điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 359 Bộ luật hình sự.	Thụ lý ngày 22/01/2025
8	Nguyễn Ngọc Minh "Tham ô tài sản"	Công ty TNHH Sông Lau có nhiệm vụ bảo vệ an ninh, tài sản tại công trình khách sạn Shangri - la tại 73 Phạm Văn Đồng, phường Bắc Nha Trang	TAND khu vực 1 -Khánh Hòa Ngày 15/9/2025	Nguyễn Ngọc Minh là nhân viên bảo vệ Công ty TNHH Sông Lau có nhiệm vụ bảo vệ an ninh, tài sản tại công trình khách sạn Shangri - la tại 73 Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hòa Nha Trang (nay là phường Bắc Nha Trang), lợi dụng nhiệm vụ được giao Minh đã chiếm đoạt 23 bộ cửa chống cháy hiệu EI 90 Galaxy có giá trị 147.605.058 đồng. Quá trình điều tra Minh đã bồi thường 61.800.000 đồng	Thụ lý số 34 ngày 24/7/2025
9	Lê Văn Giáp "Tham ô tài sản" □	nhân viên Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, Kho Võ Nguyên Giáp, số 55 đường Núi Cấm, Phường Nam Nha Trang	TAND khu vực 1 -Khánh Hòa Bản án sơ thẩm số 57/2025 ngày 12/8/2025	Lê Văn Giáp là nhân viên Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, với nhiệm vụ giao nhận hàng hóa thu hộ tiền từ khách hàng và nộp đầy đủ số tiền thu hộ về cho Công ty trong ngày là việc. Trong thời gian từ ngày 26/7/2020 đến ngày 11/8/2020 Giáp nhận 09 đơn hàng với tổng số tiền thu hộ là 23.869.000 đồng nhưng Giáp không nộp tiền về công ty mà chiếm đoạt để tiêu sái cá nhân. Quá trình điều tra Giáp đã bồi thường bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt.	Thụ lý số 01 ngày 07/7/2025
10	Mai Thanh Hiếu "Tham ô tài sản" □	Công ty Cổ phần Giao Hàng Tiết Kiệm	TAND huyện Cam Lâm (nay là TAND khu vực 2 - Khánh Hòa) Bản án số 13/2025/HS-ST ngày 04/3/2025	Mai Thanh Hiếu là nhân viên Công ty Cổ phần Giao Hàng Tiết Kiệm (Hợp đồng lao động số MT.721426-1/2023/HĐLĐ ngày 21/10/202	Thụ lý 106 ngày 19/12/2024
11	Trần Tấn Hùng "Tham ô tài sản" □	Công ty TNHH 372 Diễn Khánh Kinh doanh nước giải khát	TAND huyện Diên Khánh Bản án số 11/2025/HS-ST ngày 20/02/2025 (Nay là TAND khu vực 3- Khánh Hòa)	Trần Tấn Hùng làm nhân viên lái xe giao nhận hàng của Công ty TNHH 372 Diên Khánh, lợi dụng nhiệm vụ được giao Hùng đã chiếm đoạt 60 thùng bia Saigon Lager lon 330ml mang đi bán lấy tiền để tiêu dùng cá nhân. Hội đồng định giá kết luận là 13,000,000 đồng.	
12	Nguyễn Ngọc Thắm "Tham ô tài sản"	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao Võ Địa chỉ trụ sở chính: 229 Ngô Gia Tự, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa). Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2025/HS-ST ngày 28/3/2025.	Trong thời gian làm việc tại Công ty Cao Võ, Nguyễn Ngọc Thắm là nhân viên tiếp thị, bán hàng của Công ty TNHH Cao Võ, được giao nhiệm vụ đi tìm kiếm khách hàng, trao đổi về mặt hàng, giá cả các loại sản phẩm của công ty, giao hàng và trực tiếp thu tiền từ khách hàng và có trách nhiệm nộp tiền đã thu về Công ty trong ngày, Thắm đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền đã thu được từ khách hàng để sử dụng vào mục đích cá nhân khi chưa được sự đồng ý của Công ty Cao Võ, đối với 03 khách hàng Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Thị Loan, Chamaléa Bốc với tổng số tiền 22.126.000 đồng trong năm 2018.	Thụ lý số 20/2025/TL ST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025
13	Nguyễn Tấn Trung cùng đồng phạm "Vi phạm quy định về bán đấu giá tài sản" và "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận	TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa). Đang trong giai đoạn xét xử	Vào ngày 04/03/2024, tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tổ chức cuộc đấu giá tài sản, thuộc phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, Nguyễn Tấn Trung đã thực hiện hành vi thông đồng, đim giá trong quá trình bán đấu giá 01 tàu kiểm ngư Ninh Thuận 04, số đăng kiểm KN-640-NT, gây thiệt hại ngân sách nhà nước số tiền 568,000,000 đồng. Đối với Nguyễn Hoài An, Nguyễn Hữu Phong đã thực hiện hành vi giúp sức cho Trung, thông đồng đim giá trong việc bán đấu giá 01 tàu kiểm ngư Ninh Thuận 04 nêu trên. Đối với Nguyễn Ngọc Long đã thực hiện hành vi thông đồng đim giá với Trung trong quá trình bán đấu giá tàu kiểm ngư trên, Long thu lợi bất chính số tiền 30,000,000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 04/3/2024 Lê Văn Nghiệm Thiện là đấu giá viên, được giao tổ chức, điều hành cuộc đấu giá con tàu trên nhưng Thiện không thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công để các đối tượng cấu kết, móc nối, tác động, gây áp lực đối với những người tham gia cuộc đấu giá để đim giá, dẫn đến gây thiệt hại ngân sách nhà nước số tiền 568,000,000 đồng.	Thụ lý số 35/2025/TL ST-HS ngày 26/3/2025 Chưa XX

14	Trần Đình Toàn "Tham ô tài sản"	Trường THPT Tháp Chàm	TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa) đã trả hồ sơ	Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến tháng 02/2024, Trần Đình Toàn là hiệu trưởng Trường THPT Tháp Chàm, mặc dù không được phân công đứng lớp dạy chuyên môn, không tham gia các hoạt động ngoại khóa, giáo dục trải nghiệm nhưng Trần Đình Toàn vẫn ký xác nhận vào bảng lương chiếm đoạt số tiền 34.693.440 đồng của Trường trung học phổ thông Tháp Chàm.	Thụ lý lại 06/10/2025 Chưa XX
15	Trần Thanh Tùng và 03 đồng phạm "Lạm quyền trong khi thi hành công vụ"; "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"	UBND phường Ninh Hải	TAND khu vực 4, tỉnh Khánh Hòa. Xét xử ngày 15/01/2025	Trần Thanh Tùng giữ chức Phó chủ tịch Phường Ninh Hải không được phân công phụ trách quản lý đất đai nhưng vẫn làm theo chỉ đạo Trịnh Thanh Bình là công chức địa chính phường Ninh Hải thực hiện không đúng quy trình về thủ tục trong xác lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Trịnh Thanh Bình biết rõ Tùng không được phân công trong lĩnh vực này, nhưng vì động cơ cá nhân khác đã thực hiện trái công vụ tham mưu đề nghị cấp GCNQSDD không đúng đối tượng gây thiệt hại cho nhà nước 455.616.000 đồng bị cáo Trần Hải giữ chức vụ Chủ tịch phường Ninh Hải phụ trách quản lý đất đai và bị cáo Hồ Nhật Trung là nhân viên hợp đồng thuộc Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh thị xã Ninh Hòa đã không làm hết chức trách nhiệm vụ được giao.	
16	Nguyễn Thanh Nam và 5 đồng phạm, bị truy tố về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" và "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"	Ủy ban nhân dân xã Vạn Thạnh (nay là Ủy ban nhân dân xã Đại Lãnh)	TAND khu vực 4, Bản án số 74/2025/HS-ST ngày 04/11/2025	(1) Nguyễn Thanh Nam, Nguyên Chủ tịch UBND xã Vạn Thạnh;; (2) Trần Công Danh, Nguyên Công chức địa chính UBND xã Vạn Thạnh;; (3) Lê Hoàng Vương, Nguyên Phó Chủ tịch UBND xã Vạn Thạnh Ninh;; (4) Lâm Tuấn Anh, Nguyên Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Vạn Ninh;; (5) Nguyễn Quốc Duy, Nguyên Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Vạn Ninh;; (6) Võ Thành Sơn, Nguyên Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vạn Ninh. Các bị can đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận (GCN) quyền sử dụng đất đối với 05 thửa đất (thửa đất số 29, 31, 15, 07, 06) tại xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà (nay là xã Đại Lãnh, tỉnh Khánh Hoà) không đúng quy định, các cán bộ có liên quan đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn, thiếu trách nhiệm, không thực hiện đúng nhiệm vụ, quy định pháp luật về quản lý đất đai. Hậu quả là: Nhà nước mất quyền quản lý, sử dụng đối với 05 thửa đất trên với tổng giá trị tại thời điểm cấp GCN quyền sử dụng đất là hơn 2.800.000.000đ.	

ph

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG, TIÊU CỰC(*)

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025

(Kèm theo Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 04 /12 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	0	0	0	0	0	0	
Tổng số:	0	0	0	0	0	0	

(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)

ph